

## **BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh tại Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh. Kết quả thẩm tra như sau:

### **I. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với các quy định của pháp luật**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 06/6/2023, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 12/2023/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế, trong đó quy định: “Đơn vị được Ủy ban ban nhân dân cấp tỉnh giao là chủ trì nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý có trách nhiệm: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành biểu mẫu sử dụng trong lựa chọn dự án, nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo khoản 1, Điều 40, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG”.

Ngày 24/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022, trong đó có sửa đổi, bổ sung một số nội dung mà tại Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh chưa quy định.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 là cần thiết và đúng thẩm quyền quy định.

## **II. Về nội dung**

### **1. Hồ sơ dự thảo nghị quyết**

Hồ sơ dự thảo nghị quyết đã được UBND tỉnh xây dựng đảm bảo đúng quy trình, được các sở, ngành, địa phương tham gia góp ý, Sở Tư pháp thẩm định và cơ quan soạn thảo đã có báo cáo tiếp thu, giải trình, thuyết minh đầy đủ.

### **2. Về nội dung**

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung gồm 3 Điều:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

## **III. Ý kiến thẩm tra của Ban**

Việc UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh trên cơ sở căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và thực tiễn địa phương, các nội dung điều chỉnh, bổ sung đều có thuyết minh đầy đủ. Do đó, về cơ bản, Ban nhất trí với Tờ trình dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh. Tuy nhiên, đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung một số nội dung sau:

- Về quy định mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết: Làm rõ căn cứ xây dựng trình HĐND tỉnh quy định mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết, vì theo tiết a điểm 2 khoản 12 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 21 của Nghị định số 38/2023 ngày 24/6/2023 của Chính phủ thì: *“Mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp...”*.

- Về mức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Qua tham khảo của một số tỉnh trong khu vực thì mức hỗ trợ thấp hơn nhiều so với mức UBND tỉnh đề xuất tại dự thảo Nghị quyết<sup>1</sup>. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ thêm cơ sở quy định mức hỗ trợ tối đa không quá 5 tỷ đồng/dự án, kế hoạch liên kết và không quá 1,5 tỷ đồng/dự án, phương thức sản

---

<sup>1</sup>- Tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn quy định: Hỗ trợ tối đa không quá 2 tỷ đồng/dự án sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; không quá 0,5 tỷ đồng/dự án cộng đồng.

- Tỉnh Thái Nguyên quy định: Hỗ trợ tối đa không quá 3 tỷ đồng/dự án sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; không quá 3 tỷ đồng/dự án cộng đồng.

xuất cộng đồng (quy định tại Điều 3a và Điều 5a của dự thảo Nghị quyết); báo cáo dự kiến nhu cầu về tổng kinh phí hỗ trợ và nhu cầu nguồn vốn hỗ trợ từng năm đảm bảo phù hợp với mức hỗ trợ đề xuất và nguồn của chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về quy định chi phí lựa chọn dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất (quy định tại khoản 7 Điều 1 của dự thảo nghị quyết):

Tại điểm 3 khoản 11 Điều 1 của Nghị định số 38/2023/NĐ-CP quy định: “3. Chi phí lựa chọn dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất (bao gồm chi phí khảo sát, đánh giá; thành lập hội đồng lựa chọn dự án, mô hình; lựa chọn đơn vị đặt hàng, giao nhiệm vụ; tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ; thẩm định giá trong phương án mua sắm vật tư, hàng hóa, dịch vụ) được tính trong kinh phí thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất **hoặc** kinh phí thường xuyên của cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; không vượt quá 5% tổng kinh phí được giao để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất”.

Tuy nhiên, dự thảo nghị quyết chưa quy định đầy đủ nguồn kinh phí và mức chi phí tối đa theo quy định nêu trên. Đề nghị xem xét, bổ sung để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Hùng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Trịnh Tiến Dũng**